



## **DỊCH VĂN HỌC VIỆT NAM: NHỮNG NGƯỜI DỊCH *TRUYỆN KIỀU* (NGUYỄN DU) VÀ NHỮNG NGƯỜI DỊCH *NHẬT KÝ TRONG TỬ* (HỒ CHÍ MINH)**

ThS Hoàng Thuý Toàn \*

Cách đây đã gần sáu năm, vào cuối năm 2002, Hội Nhà văn Việt Nam đã có sáng kiến tổ chức Cuộc gặp gỡ Quốc tế lần thứ nhất những người dịch văn học Việt Nam. Không phải hội nghị, hội thảo, mà mới chỉ là cuộc gặp gỡ - họp mặt, có tính chất "hữu nghị" bước đầu. Tuy nhiên, lần ấy cũng đã có mặt khá đông các dịch giả trong nước bấy nay có tham gia dịch các tác phẩm văn học Việt Nam ra các ngữ nước ngoài và một số đại biểu, các dịch giả, các nhà nghiên cứu nước ngoài quan tâm đến văn học Việt Nam, từ các nước Nga, Trung Quốc, Mông Cổ, Mỹ, Hàn Quốc, Thụy Điển. Và ở cuộc gặp gỡ này, những người tham dự đã đề cập đến bức tranh toàn cảnh, tuy còn sơ sài, còn xa mới được gọi là đầy đủ, về hoạt động dịch thuật văn học Việt Nam sang các ngữ, tính từ xa xưa đến thời điểm đó<sup>1</sup>.

Từ đây hình như nhiều người dân có ý thức hơn cũng như có hứng thú hơn về công việc dịch văn học Việt Nam ra các ngôn ngữ khác và bạn bè nước ngoài cũng như nhiều người Việt sinh sống ở các nước hình như cũng quan tâm hơn đến công việc tìm hiểu các thành tựu văn học Việt Nam và tìm cách dịch các tác phẩm văn học Việt Nam sang các ngôn ngữ khác, góp phần giới thiệu, quảng bá văn học Việt Nam đến bạn bè ở các nước ấy, qua đó làm sáng tỏ thêm hình ảnh đất nước và con người Việt Nam nói chung.

Năm 1997, Nhà xuất bản Thế giới đã ấn hành tập thơ song ngữ *Lễ ca tình yêu của tôi (Plaine Chants de mon Amour)* của nhà thơ lão thành Đào Anh Kha. Tập thơ gồm 42 bài do chính tác giả tuyển chọn và dịch ra tiếng Pháp. Tập thơ đã được đánh giá cao, được coi là một đóng góp có ý nghĩa chào mừng Hội nghị thượng

---

\* Hội Nhà văn Việt Nam.

đỉnh các nước sử dụng tiếng Pháp lần thứ 17 tổ chức tại Hà Nội. Cũng thời gian ấy, Nhà xuất bản Văn học ấn hành thêm một tập thơ song ngữ Việt - Pháp nữa *Cánh thời gian* (*Ailes du Temps*) của nhà thơ trào phúng Tú Sốt (Chu Thành, 1930 - 2002). Bản dịch ra tiếng Pháp cũng của chính tác giả thực hiện. Có thể coi đây là những cuốn sách mở đầu cho việc nhiều tác giả khác ở ta bắt đầu coi việc tự giới thiệu các thành tựu văn học là một việc cần thiết cấp bách trong xu thế hội nhập toàn cầu. Không chờ phải là những tác phẩm đồ sộ, không phải do tổ chức này tổ chức họ đứng ra lo, mà đến lúc mỗi cá nhân có khả năng, trong điều kiện in ấn xuất bản thông thoáng cho phép, nhiều người bắt tay vào tự mình hoặc nhờ bạn bè giỏi ngoại ngữ dịch tác phẩm của mình sang các tiếng nước ngoài (Pháp, Anh, Nga, Trung, thậm chí cả Rumani, Quốc tế ngữ Esperanto...) đưa công bố trên báo chí, ra sách ở cả trong nước và nước ngoài. Có thể kể ra đây hàng loạt tác phẩm song ngữ của cá nhân mới xuất hiện trong những năm gần đây nhất: *Ngoạ Vân Yên Tử* (*Yen Tu The Cradle of Clouds*) của tác giả Hoàng Quang Thuận do Vũ Anh Tuấn dịch, Nhà xuất bản Hội Nhà văn 2005; năm sau 2006, cũng tác phẩm của tác giả này được in lại trong một tập đồ sộ hơn của Nhà xuất bản Giáo dục với cái tên: *Thi Vân Yên Tử* (*Poetic Clouds of Yen Tu* và *Les Nuages Poétiques de Yen Tu*), tác phẩm đã được dịch ra bằng ba thứ tiếng: nguyên bản tiếng Việt - tiếng Anh - tiếng Pháp. Bản dịch tiếng Anh do Vũ Anh Tuấn và Nguyễn Đình Tuấn thực hiện, bản dịch tiếng Pháp do Hoàng Hữu Đản thực hiện. *Thời gian biển khơi* (*Time and the Sea*) của Việt Nguyễn, do tác giả tự dịch sang tiếng Anh, Nhà xuất bản Văn nghệ 2006; tập thơ *Veghea Timpului Versun* của Phạm Việt Đào, tác giả tự dịch sang tiếng Rumani, Nhà xuất bản Văn học 2006. Tuyển tập thơ của sáu tác giả Dương Tường, Hoàng Hưng, Dạ Thảo Phương, Ngô Tự Lập, Phan Huyền Thư, Vi Thùy Linh *Lục giác sông Hồng* (*L'hexagone Song Hong*) do chính một số tác giả trong số đó cùng các dịch giả - bạn hữu như Cao Việt Dũng, Châu Diên, Đặng Tiến Lương, Nguyễn Liên Bình, Nguyễn Ngọc Giao, Stephane Wattier và Trần Thiệu Đạo thực hiện việc dịch sang tiếng Pháp. Một số nhà thơ Pháp tham gia hiệu đính bản dịch (Ban Catherine, Muriel Gilardone, Alain Guillemin và Stéphane Wattier), Nhà xuất bản Hội Nhà văn, 2007, tập thơ *Trinh Thiêng* (*Virginal and Sacred*) của nhà thơ Bùi Minh Quốc do Vũ Anh Tuấn dịch sang tiếng Anh chưa kịp ra sách đã được phổ biến rộng rãi trên mạng. Đặc biệt nhất là tập thơ *Hình dung* (*Imagination*) của nhà thơ thiếu niên 15 tuổi (sinh năm 1993) Đặng Chân Nhân được tác giả tự dịch sang tiếng Anh, Nhà xuất bản Hội Nhà văn 2008.

Một số công trình dịch thuật bắt nguồn từ sáng kiến cá nhân của người này người khác trong nước kết hợp với bạn hữu ở nước ngoài, được sự ủng hộ của các tổ chức, lần lượt được thực hiện và ra sách. Trước hết, phải kể đến bộ *Thơ Thiền Lý Trần* (*Zen Poems From Early Vietnam*) được dịch ra ba thứ tiếng Hán - Việt - Anh do nhà thơ Nguyễn Duy, dịch giả Nguyễn Bá Chung và nhà thơ Mỹ Kewin Bowen dịch trong 5, 6 năm, Nhà xuất bản Văn hoá Sài Gòn xuất bản 2.000 cuốn vào năm

2005. (Nguyễn Bá Chung là Việt kiều giảng dạy tại Đại học Massachusetts/ Boston (Hoa Kỳ), kiêm Giám đốc điều hành ở Trung tâm William Joiner, còn Kewin Bowen là Giám đốc Trung tâm. Ở đây, phải nói ngay tới vai trò của Trung tâm William Joiner (WJC): tổ chức nhân đạo mang tên người cựu chiến binh Mỹ trong chiến tranh Việt Nam đã được coi là chiếc cầu nối văn hoá đầu tiên giữa Việt Nam và Hoa Kỳ. Trong nhiều năm, bắt đầu từ năm 1987 – 1988, WJC từ việc viếng thăm đã đi đến việc thực hiện nhiều hoạt động trao đổi văn học, và đặc biệt là đã tổ chức hợp tác dịch và xuất bản nhiều sách: *Viết giữa hai dòng (Writing Between the Lines)* - tổng hợp bài của những người đã từng tham dự các cuộc gặp mặt, gặp gỡ, hội thảo hàng năm vào mùa hè ở WJC, trong đó có các nhà văn nhà thơ người Việt. Tuyển tập thơ Việt Nam, *Sông núi (Mountain River - Vietnamese Poetry From the Wars - 1948 - 1993)* gồm những bài thơ Việt Nam, viết trong thời chiến tranh, từ những năm 1948 đến năm 1993, mở đầu bằng bài *Nguyên tiêu* của Hồ Chí Minh và kết thúc với một bài thơ của thế hệ sau chiến tranh - bài *Những ví dụ* của Nguyễn Quang Thiều, tuyển tập gồm khoảng trên 40 nhà thơ với 80 tác phẩm. Sau đó là tuyển tập thơ *Đường Xa* của Nguyễn Duy, chọn lọc những bài được coi là có giá trị nhất của tác giả. Tiếp đến là tuyển tập *Sáu nhà thơ Việt Nam (Six Vietnamese Poets)*, với ba nhà thơ nữ và ba nhà thơ nam. Ngoài tập *Thơ Thiên Lý Trần* được dịch ra ba thứ tiếng Hán - Việt - Anh như đã nói ở trên, WJC còn thực hiện một số tuyển tập khác. Hai người của Trung tâm, nhà thơ Kewin Bowen và nhà thơ Nguyễn Bá Chung, còn được mời chủ biên cho hai số chuyên san về Việt Nam của tạp chí *Manoa* – tạp chí chuyên về văn chương thế giới của Đại học Hawaii. Sau tập thơ *Thơ Thiên Lý Trần*, nhóm soạn giả - dịch giả còn chuẩn bị cho ra mắt các tập thơ tam ngữ Hán - Việt - Anh tiếp theo: *Thơ Thiên Lê Nguyễn, 1000 năm thơ Thiên*, rồi thơ của các tác giả tiêu biểu như thơ chữ Hán Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Nguyễn Bình Khiêm, Cao Bá Quát, cho đến Hồ Chí Minh.

Tiếp theo *Thơ nữ Việt Nam* từ cổ xưa đến hiện đại, lại là một sáng kiến khác: hợp tác giữa Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam với Nhà xuất bản Feminist thuộc trường Đại học thành phố New York (Hoa Kỳ) cùng ấn hành ở Mỹ và ở Việt Nam, song ngữ Việt - Anh (*Vietnamese Feminist Poems*), Nhà xuất bản Phụ nữ 2008. Rồi thơ Trần Đăng Khoa *Từ góc sân nhà em (From a corner of my yard)* do Fred Marchant và Nguyễn Bá Chung dịch, Lady Borton và Trịnh Ngọc Thái hiệu đính, Nhà xuất bản Giáo dục 2006.

Cùng thời gian này, ta thấy có nhiều chuyên gia Việt Nam học, dịch giả ở nhiều nước quan tâm đi sâu hơn trong việc tìm hiểu văn học Việt Nam và có thêm các công trình dịch thuật, giới thiệu các thành tựu văn học cổ điển và hiện đại của Việt Nam, ở đất nước họ. Ngoài những dịch giả như Bae Yong Soo, Ahn Kyong Hwan (Hàn Quốc), Xomon Dashtshevel (Mông Cổ), Norio Kato và Kato Sakae, Kawagachi Kenichi, Iumi Takahashi (Nhật Bản), Pino Tagliazucchi (Ý), C.Lupeanu, H.Garbea (Rumani), Ivo Vaxilev (Czech), Karin Liden (Thụy Điển),

những nhà thơ, nhà văn Mỹ ở Trung tâm William Joiner... lâu nay đã trở nên quen biết qua những bản dịch giới thiệu các tác phẩm của Nguyễn Du, Nguyễn Trãi, Hồ Xuân Hương đến Hồ Chí Minh, từ Nguyễn Văn Bổng, Nguyễn Khải, Ma Văn Kháng, Lê Lựu đến Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Khắc Trường, Lê Minh Khuê, Hữu Thỉnh, Nguyễn Trí Huân, Nguyễn Quang Thiều, Bảo Ninh, Phan Thị Vàng Anh,... ta còn thấy xuất hiện những tên tuổi mới, những người bắt đầu say mê văn học Việt Nam một cách khá đặc biệt: cô sinh viên Mỹ Martha Lackritz Thạch Thảo, 25 tuổi, tự mình bươn chải ở Hà Nội để thực hiện một tuyển tập 1000 bài ca dao Việt Nam để làm cuốn sách song ngữ Việt – Anh. Trước đó, đã từng có một người Mỹ khác. Đó là John Balaban, ông đến Việt Nam lần đầu tiên vào năm 1971 khi Việt Nam đang có chiến tranh để làm công việc của một bác sỹ, và ông đã bắt đầu yêu mến Việt Nam. Sau chiến tranh, ông đã trở lại Việt Nam, bắt đầu từ việc sưu tầm dân ca Nam Bộ rồi dịch sang tiếng Anh 500 bài...). Một phụ nữ Mỹ khác, chị Rosemarry, sau này lấy chồng người Việt, đổi họ là Rosemarry Nguyễn, nói tiếng Việt như người Hà Nội. Từ một người làm công việc thông dịch, chị đã trở thành dịch giả văn học đương đại, mới hoàn thành bản dịch tiểu thuyết *Gia đình bé mọn* của Dạ Ngân... Một người nữa là anh thanh niên Mỹ gốc Do Thái Jason Pard. Anh sinh năm 1971, tốt nghiệp tại Khoa Sử học, Trường Đại học Cornell (New York), đã ở Việt Nam 4 năm, tiếp tục làm luận án Tiến sỹ về văn học Việt Nam. Hiện tại, anh đi sâu vào nghiên cứu truyện ngắn Việt Nam, bắt tay vào khai thác “mỏ vàng văn xuôi” Việt Nam. Nhà thơ Pháp Jean Sary đã bỏ ra nhiều năm để học tiếng Việt đến độ có thể cảm thụ được sự tinh tế của âm nhạc Việt Nam, để dịch một lần nữa thành công thơ Hồ Xuân Hương sang tiếng Pháp; hay nhà thơ Mỹ Paul Hoover, Giáo sư Khoa Sáng tác văn học Đại học California ở San Francisco đã coi Nguyễn Trãi như nhà thơ tâm cỡ thế giới, phối hợp với nhà thơ Nguyễn Đỗ cùng tuyển chọn và dịch 150 bài thơ hay nhất của Nguyễn Trãi in ra sách. Một tác phẩm có ý nghĩa thời đại như *Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm* đã mau chóng thu hút được sự quan tâm của nhiều dịch giả, và trong một thời gian ngắn, tác phẩm này đã được dịch sang các thứ tiếng khác nhau: dịch giả Ahn Koyng Hwan dịch sang tiếng Hàn, Lady Borton - sang tiếng Anh, Phạm Việt Đào với sự hiệu đính và nhuận sắc của C.Lupeanu và H.Garbea đã dịch sang tiếng Rumani và Okada Tai dịch sang tiếng Nhật.

Trong những năm gần đây, nhờ có sự đóng góp quảng bá sang nhiều ngôn ngữ của nhiều dịch giả khác nhau mà văn học Việt Nam đã được bạn đọc các nước dần biết đến rộng rãi và đã liên tiếp được đánh giá cao qua các giải thưởng quốc tế. Nhiều nhà văn Việt Nam bước sang thiên niên kỷ mới đã lần lượt nhận được Giải thưởng văn học Đông Nam Á (SEA write Award). Nhà văn Nguyễn Huy Thiệp trong năm 2007 liên tiếp nhận được giải thưởng văn chương Nonino tại Ý, huy chương Clevaier des art et des lettres của Pháp, nữ nhà văn Lê Minh Khuê tháng 4 năm 2008 đã được nhận giải thưởng mang tên văn hào Hàn Quốc Bylong Ju Lee (giải thưởng mới được đặt ra năm 2007, mỗi năm trao cho một nhà văn duy

nhất, và Lê Minh Khuê là người đầu tiên được nhận giải thưởng này cho tác phẩm *Những ngôi sao, trái đất, dòng sông* (*The Stars, the Earth, the River*). Và nhà văn viết cho thiếu nhi Nguyễn Ngọc Thuần cũng mới nhận được giải thưởng Peter Pan 2008 ở Thụy Điển cho tác phẩm *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* của anh.

Để bổ sung cho bức tranh hoạt động dịch văn học Việt Nam phác ra ở trên, chúng tôi xin được dừng lại, đi sâu hơn một chút về chuyện dịch và những người dịch hai tác phẩm cụ thể, cũng chỉ liệt kê qua chứ không đi sâu phân tích: Đó là việc dịch *Truyện Kiều* của Nguyễn Du và *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh, hai tác phẩm tiêu biểu ở hai thời điểm khác nhau trong lịch sử phát triển văn học Việt Nam, từ xa xưa đến đương đại.

*Truyện Kiều* của Nguyễn Du ra đời từ cuối thế kỷ XVIII và bắt đầu được lưu truyền rộng rãi kể từ đầu thế kỷ XIX. Từ nửa sau thế kỷ XIX, *Truyện Kiều* đã được người nước ngoài quan tâm, cụ thể là một số trí thức Pháp đi cùng giới thực dân Pháp đến Việt Nam. Và năm 1884, tại Paris đã xuất hiện bản dịch *Truyện Kiều* đầu tiên sang tiếng Pháp. Đó là bộ *Kim Vân Kiều tân truyện* của Abel des Michels (2 tập) - Paris 1884 - 1885 (Ernest Leroux). Tập I (290 trang) và tập II (300 trang) *Truyện Kiều* được in bằng chữ quốc ngữ có kèm theo bản dịch tiếng Pháp. Kể ra còn tập III (168 trang) là bản in chữ Nôm. Sách khổ 18 x 28cm, chỉ có 3252 câu - vì từ câu 1067 đến câu 1072 (dẫn theo bản Quan Văn Đường Thành Thái Bính Ngọc), bản Abel des Michels chỉ có 4 câu mà lẽ ra phải có 6 câu.

Bản dịch của Abel des Michels có chú thích công phu (mặc dù còn nhiều sai sót), và có in kèm theo bản Nôm đã được khảo đính nên có giá trị về mặt lịch sử văn bản. Abel des Michels tốt nghiệp bác sỹ y khoa từ 1857, đã ra hành nghề được một thời gian nhưng lại quay sang học chữ Hán, chữ Nôm, tiếng Việt để trở thành một giáo sư dạy Việt ngữ tại trường Sinh ngữ Phương Đông ở Paris từ năm 1872 đến năm 1892.

Cũng ở cuối thế kỷ XIX, năm 1897, *Truyện Kiều* còn được một người Pháp khác dịch, đúng hơn là tóm tắt thành các tiểu mục cho xuất bản. Ông Edmond Nordemann trước đó được cử từ Pháp sang Việt Nam làm giáo sư dạy ở trường Thông ngôn (Collège des Interprètes). Trường này đã đào tạo những lớp người Việt học tiếng Pháp đầu tiên ở nước ta như Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh, Phạm Duy Tốn v.v... E.Nordemann là tác giả cuốn *Chrestomathie Annamite* nổi tiếng xuất bản năm 1898 mà mới đây năm 2006 đã được cụ Nguyễn Bá Mão biên dịch và chú thích bổ sung ra sách mang tên *Quảng Tập Viêm văn* (*An Nam văn tập*), Nhà xuất bản Hội Nhà văn và Trung tâm Văn hoá Ngôn ngữ Đông Tây xuất bản. Bản dịch - hay tóm tắt các tiểu mục *Truyện Kiều* - của E.Nordemann xuất bản ở Huế năm 1887. Trong cuốn *Quảng Tập Viêm văn* ra sau đó một năm, ở phần *Từ vựng* có thể tìm thấy các giải thích từ: *Kiều* (nàng), *Kiều* (chuyện), *Kim Vân Kiều*, tên một số nhân vật trong *Truyện Kiều*... Trong phần giải thích từ *Thuý Kiều* chẳng hạn, tác giả cho biết: "Thuý Kiều (nàng) đàn bà Trung Hoa sống ở thế kỷ XVI của công

nguyên chúng ta. Sự hy sinh vì gia đình, tài năng và cuộc sống chìm nổi, khổ sở của bà được ca tụng trong một truyện thơ An Nam rất bình dân. Tác phẩm có tên là *Kim Vân Kiều tân chuyện*, câu chuyện mới của Kim, Vân, Kiều. Chúng tôi đã xuất bản bản chép lại bằng chữ quốc ngữ, kèm theo một bản đề cương phân tích dịch ra tiếng Pháp<sup>2</sup>.

Còn có nhiều người Pháp khác tiếp tục quan tâm đến *Truyện Kiều* và thêm không ít bản dịch khác của họ sang tiếng Pháp. Sự quan tâm này thể hiện cả ở giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, khi Việt Nam còn là thuộc địa của Pháp, lẫn ở giai đoạn sau này, khi Việt Nam đã giành được độc lập. Năm 1926 tại Hà Nội, Nhà in Lê Văn Tân đã ấn hành bản dịch của René Crayssac *Kim Van Kieu* ra thơ tiếng Pháp 12 chân (Alexandrins - Vers de douze syllabes de douze pieds). Dịch giả đã phải làm việc cật lực mất bốn năm... Cũng năm đó tại Paris, Nhà xuất bản Bossard, ở 140 Boulevard Sain - Germain, cũng cho ra đời bản dịch của L.Masse *Kim, Van, Kieu*. Bản dịch gồm phần Personnages - các nhân vật (19 nhân vật) và phần Introduction và lời dịch câu chuyện. Tác phẩm được chia thành 5 phần với 17 mục, bỏ hẳn đoạn mở đầu (6 câu) và đoạn kết (14 câu cuối). Thực ra, đây là một bản chuyển ngữ văn xuôi, không theo sát nguyên văn.

Đến năm 1944, Nhà xuất bản Alexandre de Rhodes tại Hà Nội lại ra một bản dịch mới *Kim Vân Kiều* ghi tên tắt của người dịch là M.R. Có thể đây là bản dịch văn xuôi của Marcel Robes vào năm 1941 chẳng? Năm 1954 ra đời bản dịch của Paul Schneider. Đến năm 1961 trên tạp chí Europe số 78 ra tại Paris, bạn đọc tiếng Pháp lại được làm quen với một bản phỏng dịch *Truyện Kiều*. Bản dịch này do hai nhà thơ đương đại của Pháp Jacquen Gaucheron và Pierre Gamara thực hiện.

Ngoài những người Pháp, cũng trong suốt thời gian đó đến tận ngày nay, nhiều người Việt Nam đã miệt mài dày công dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Pháp giới thiệu các kiệt tác của dân tộc ta với bạn đọc Pháp và những người sử dụng tiếng Pháp nói chung. Trước hết phải kể đến Nguyễn Văn Vĩnh (1882 – 1936), một trong những người được đào tạo tiếng Pháp đầu tiên ở Việt Nam qua trường Thông ngôn cuối thế kỷ XIX. Ông bắt đầu công việc dịch *Truyện Kiều* từ năm 1907 và trải qua nhiều lần dịch đi dịch lại, đầu tiên, từ năm 1908 – 1910, ông công bố *Truyện Kiều* trên Notre Journal và Notre revue, từ năm 1913 - 1917, liên tiếp trên *Đông Dương tạp chí* ông công bố bản dịch thứ hai. Từ năm 1933, sau nhiều năm dịch thành công một số tác phẩm tiêu biểu của văn học Pháp sang tiếng Việt, ông Vĩnh bắt tay vào dịch lần cuối *Truyện Kiều* của Nguyễn Du sang tiếng Pháp, in nhiều kỳ trên tờ *L'Annam Nouveau* do ông chủ trương và đến năm 1942 – 1943, sau khi ông mất, bản dịch của ông mới ra đầy đủ thành sách ở Nhà xuất bản Alexandre de Rhodes, 1942 (Tome I), 1943 (Tome II), kèm theo bản dịch có minh họa của họa sỹ Mạnh Quỳnh. Từ đó đến nay, bản dịch này liên tiếp được tái bản nhiều lần.

Vào năm 1915, tại Paris xuất hiện bản dịch *Truyện Kiều* của dịch giả có tên là Thu Giang. Chuẩn bị cho dịp kỷ niệm 200 năm sinh của Nguyễn Du, bác sỹ Nguyễn Khắc Viện lúc đấy còn ở Paris đã đề nghị luật sư Phan Nhuận, người đã dịch thành công *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh sang tiếng Pháp, một lần nữa dịch *Truyện Kiều* của Nguyễn Du sang tiếng Pháp. Dịch giả Phan Nhuận đã hăng hái bắt tay vào công việc, nhưng ông chỉ kịp dịch được chừng 100 câu thơ *Truyện Kiều* thì đột ngột qua đời vào tháng 6 năm 1963. Bác sỹ Nguyễn Khắc Viện buộc phải gánh tiếp công việc và kết quả là vào năm 1970 có thêm một bản dịch mới *Truyện Kiều* sang tiếng Pháp. Bản dịch có tên *Nguyễn Du - Kiều* của Nguyễn Khắc Viện đầu tiên được xuất bản ở Nhà xuất bản Văn học năm 1970, sau đó được Nhà xuất bản Ngoại văn tái bản vào năm 1974 và năm 1979. Từ đó đến nay, bản dịch này còn được tái bản nhiều lần.

Những năm gần đây, còn xuất hiện thêm hai bản dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Pháp: năm 1994, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội ra bản dịch của Lê Cao Phan, và năm 1999, Nhà xuất bản Văn học ra bản dịch của Lưu Hoài. Bản dịch này còn được tái bản ở Nhà xuất bản Văn học năm 2003. Còn phải kể thêm, vào năm 1952, tại Paris, có xuất bản cuốn sách *Thuy Kieou - voix nouvelle sur un thème éternel de souffrance de Mercvore de France*. Nhưng đây không phải là bản dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Pháp mà là một vở kịch về nàng Thúy Kiều.

Cách đây ít lâu, nhà nghiên cứu, soạn giả Phạm Đan Quế, trong cuốn *Truyện Kiều và những kỷ lục* (Nhà xuất bản Thanh niên, Hà Nội, 2005), đã tổng kết: "Phải chăng trên thế giới thì đây là *quyển truyện thơ* hay *một quyển tiểu thuyết dài bằng thơ* có nhiều bản dịch nhất ra cùng một ngoại ngữ? *Truyện Kiều* đã được dịch ra nhiều thứ tiếng nước ngoài, trong đó tiếng Hoa hay chữ Hán 6 bản, tiếng Anh có 3 bản nhưng bản dịch *Truyện Kiều* ra tiếng Pháp là phong phú hơn cả. Hiện có tới 10 bản dịch khác nhau ra tiếng Pháp, dịch toàn bộ 3254 câu thơ ra văn xuôi hoặc thơ - *thơ tự do* (En vers libres) hoặc *thơ 12 chân* (En Alexandrins). Trong trên 100 năm qua *Truyện Kiều* đã được 10 lần dịch ra tiếng Pháp..."<sup>3</sup>.

Chúng tôi xin được phép bổ sung ít nhiều vào thông kê sơ bộ trên của nhà nghiên cứu Phạm Đan Quế. Riêng các bản dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Pháp, như chúng tôi vừa điểm ra thì con số như vậy không phải chỉ có 10, mà đã là 15. Với các bản dịch sang tiếng Anh, tiếng Hán, thì *Truyện Kiều* cũng đã được dịch sang mỗi thứ tiếng khoảng trên dưới 10 bản. Xin tạm liệt kê:

Các bản dịch *Truyện Kiều* ra tiếng Anh với những tên gọi khác nhau: *The Kim Vân Kiều of Nguyễn Du*, *Thúy Kiều's Tale*, *Nguyễn Du Kiều Vietnamese - English* v.v... từ năm 1963 đến nay của các dịch giả Lê Xuân Thủy, Huỳnh Sanh Thông, Michael Counsell, Lê Cao Phan, Nguyễn Văn Qua, Vladislav Zukov, Charles Beroit - Lê Văn Nam, Fred Marchant, John Balaban, Lưu Hoài, Thuỳ Dương...

Các bản dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Hán: với những *Vương Kim diễn tự truyện* của Nguyễn Kiên, không rõ năm dịch, chỉ biết người chép là Lê Doãn Khôi (chép năm 1915), *Kim Vân Kiều Hán tự lục bát ca* của Lê Dự dịch năm 1946, *Việt Nam ngữ đoạn trường tân thanh tục xưng Kim Vân Kiều ca khúc dịch thành Hán tự cổ thi thất ngôn luật* của Từ Nguyên Mạc (ông là con tiến sỹ Từ Đạm (1862 - ?), cháu cử nhân Từ Tế, cháu Phó bảng Từ Thiệp, anh họ cử nhân Từ Bộ Tư). Từ Nguyên Mạc đã thi đậu năm 20 tuổi, từng làm Tri huyện, rồi Tuần phủ Lạng Sơn. Bản dịch của Từ Nguyên Mạc là bản chép tay của dịch giả có bút tích đề tặng Trường Viễn Đông Bác cổ bằng tiếng Pháp (Hanoi le 20 September 1950). Bản *Thủy Kiều Quốc âm dịch xuất Hán tự* của tú tài Lê Mạnh Điềm dịch theo thể thất ngôn cổ thi, sách không ghi thời gian dịch. Ở miền Nam trước năm 1975 cũng có hai bản dịch *Truyện Kiều* ra chữ Hán là cuốn *Kim Vân Kiều truyện bình giảng* của nhà giáo người Hoa Lý Văn Hùng (do Công ty ấn loát Gia Hoà Chợ Lớn in vào năm 1955) và cuốn *Hán dịch Kim Vân Kiều Nam âm thi tập* (Nam âm thi tập Hán Văn dịch bản, Hán - Việt văn đối chiếu) của Đông y sỹ Trương Cam Vũ, in lần đầu vào năm 1961, Quảng Ích thư cục, số 225, Đại lộ Đồng Khánh - Chợ Lớn, Ấn quán Vỹ Hưng, số 14, đường Tân Hàng Chợ Lớn. Năm 2004, tại Australia (41 Somerset Drine, North Sunshine Victoria), Công ty in ấn có tên Vạn Lương đã ấn hành cuốn *Kim Vân Kiều Hán Việt truyện* của dịch giả Thái Hanh - Đông y sỹ Nguyễn Khắc Nhân, giới thiệu bản dịch *Truyện Kiều* của Nguyễn Du sang tiếng Hán, bằng thể thơ lục bát Việt Nam in hai thứ tiếng Việt - Hán. Dịch giả Thái Hanh sinh năm 1920 tại Hà Nam, vào Nam sinh sống từ năm 1954 và đã bỏ 10 năm để hoàn thành bản dịch này. *Kim Vân Kiều Hán Việt truyện* của Thái Hanh đã được nhận giải văn chương của Thủ Hiến Victoria Úc góp phần đóng góp vào tài nguyên đa văn hoá Australia cuối năm 2003. Cùng thời gian này, năm 2003, Nhà xuất bản Thế giới còn ấn hành cuốn *Kim Vân Kiều truyện* bản dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Hán của La Trường Sơn, lời giới thiệu của GS. Nguyễn Khắc Phi và lời mở đầu của tác giả do GS. Phạm Tú Châu dịch ra tiếng Việt. La Trường Sơn (1938 - 2003) còn có tên La Cảnh Chiếu, nguyên quán Đông Hoàn, Quảng Đông, Trung Quốc, sinh ra tại thành phố Huế Việt Nam. Ngay từ nhỏ, ông đã từng làm nhiều nghề để kiếm sống, sớm yêu văn thơ, từng làm thơ và dịch thơ văn Trung Quốc hiện đại, đăng báo chí. Năm 1954, ông vượt tuyến ra miền Bắc và tháng 10 năm 1955 trở về Trung Quốc. Trải qua nhiều năm dạy học, ông chuyển về công tác tại Học viện Giáo dục tỉnh Quảng Tây. Trước khi nghỉ hưu 5 năm, năm 1992, ông chuyển sang chuyên nghiên cứu văn học Việt Nam, trở thành một chuyên gia Việt Nam học có uy tín, ông đã dịch thơ Nôm Hồ Xuân Hương sang tiếng Hán và đã hoàn thành bản dịch *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, và Nhà xuất bản Thế giới đã xuất bản bản dịch của ông.

Ngoài các bản dịch kỷ lục sang tiếng Pháp, Anh, Hán như chúng tôi đã trình bày ở trên, *Truyện Kiều* của Nguyễn Du còn được dịch sang tiếng Nhật nhiều lần:



các bản dịch *Kim Vân Kiều* Yonosuke Takeuchi (1922 - 1999) ra năm 1975, *Kim Vân Kiều* Shin Den Yonosuke Takeuchi ra năm 1985, *Kim Vân Kiều* Tokio Akiyama (1917 - 1999) ra năm 1996. Ba bản dịch trên được dịch trực tiếp từ bản Nôm. Thông qua bản dịch tiếng Pháp *Truyện Kiều* còn được Kyoshi Kamatshu (1900 - 1962) dịch ra tiếng Nhật, xuất bản năm 1941, 1949 và qua bản dịch tiếng Anh của Xuân Thuý, Sergi Sato và Yoshiko Kuroda đã dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Nhật xuất bản năm 2005.

Ở Ba Lan, *Truyện Kiều* cũng được dịch và giới thiệu không phải một lần: năm 1965, tại Varsava đã ấn hành bản trích dịch nhân dịp kỷ niệm 200 năm sinh Nguyễn Du và tháng 3/1975 lại ấn hành bản dịch *Truyện Kiều* ra văn xuôi của Roman Konietzki dựa theo một bản dịch tiếng Pháp.

Ở Czeck, *Truyện Kiều* cũng hai lần được dịch và xuất bản: bản dịch của Gustav Franck có minh hoạ của Milatxla Torup xuất bản ở Praha năm 1957 và bản phỏng dịch ra văn xuôi của Antosin Hoocxki, quyển Tám trong "Tủ sách hay nên đọc", Nhà xuất bản Poroc, Praha, 1965.

Cho đến nay, *Truyện Kiều* còn được dịch sang nhiều ngôn ngữ, ra sách ở nhiều nước: Đức có bản dịch của Phăngxo Phabo và Irène Phabo, Berlin, 1964; Hàn Quốc có bản dịch của Kyong Hwan Ahn, 2004; Hungari có bản dịch của Trương Đăng Dung và Tandore Doduê, Nhà xuất bản Châu Âu, Budapest, 1984; Nga có bản dịch của Arkadi Steinberg; N.Nikulin tuyển chọn, dịch nghĩa và giới thiệu mở đầu, N.Nikulin và B.Riftin chú thích, in trong tập *Sống mãi chung với Văn chiêu hồn Thác lời người con trai phường nón* và 16 bài thơ chữ Hán, Nhà xuất bản Văn học, Moskva, 1965; Tây Ban Nha có bản dịch của Mignel, Chủ tịch Viện Văn hoá Tây Ban Nha - Việt Nam, kỷ yếu Anoversarions Culturoles Nguyễn Du, 11 - 1965 và bản dịch *Kiều* Nguyễn Du của Filiz Pita Rodriguez (1909 - 1992) và Mạnh Tú (sinh năm 1925), Nhà xuất bản Thế giới, Hà Nội, 2003; Xiri có bản dịch của Abdul Mouine Mallouky (sinh năm 1906 - ?), tạp chí *Văn học Xiri*, Đamatx, 1977.

Sau *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh cũng có thể được coi là một kỷ lục nữa về một tác phẩm văn học được nhiều lần dịch sang các thứ tiếng trên thế giới.

Tính từ tháng 5 năm 1960, khi bản dịch ra tiếng Việt tập thơ *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh được xuất bản thành sách cho đến nay, tác phẩm này đã được dịch ra thêm hơn 20 thứ tiếng và xuất bản thành sách ở trên 30 nước khác nhau khắp các châu lục<sup>4</sup>. Bản dịch ra tiếng Việt đã được in đi in lại nhiều lần, mỗi lần in lại, bản dịch đầu tiên được sửa chữa hoặc nhuận sắc ít nhiều hay bổ sung thêm các bản dịch mới.

Khi bản dịch tiếng Việt *Nhật ký trong tù* được in thành sách ở Việt Nam vào tháng 5 năm 1960 thì gần như đồng thời vào tháng 9 năm đó, bản dịch tiếng Nga tác phẩm này cũng được xuất bản tại Moskva, Liên Xô. Người dịch là nhà thơ Nga P.G. Antokolxki (1896 - 1978), trước đó hai năm, năm 1958, nhà thơ vừa sang thăm

Việt Nam và đã hân hạnh được Chủ tịch Hồ Chí Minh, tác giả *Nhật ký trong tù*, tiếp chuyện cả một buổi. Dựa vào bản dịch nghĩa của hai nhà phiên dịch, một người Nga là E.Fedortxev và một người Việt là Nguyễn Tiến Thông, nhà thơ lão thành

P. G. Antokôlxki đã khẩn trương hoàn thành bản dịch ra thơ Nga, kịp ra sách chào mừng ngày quốc khánh lần thứ 15 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Bản dịch của P. G. Antokôlxki hai lần được in lại ở Việt Nam, Nhà xuất bản Ngoại văn 1975 và 1985, được bổ sung thêm các bản dịch mới trực tiếp từ Hán văn của nhà thơ - dịch giả Hán học Nga A.M. Resits, sau đó công bố nhiều lần trên báo chí Liên Xô và ra trong tuyển tập *Hồ Chí Minh* (Nhà xuất bản Tiến bộ, Moskva, 1979) và *Hồ Chí Minh, thơ và văn xuôi tuyển chọn* (Nhà xuất bản Văn học, Moskva, 1985). Dựa vào bản dịch tiếng Nga, *Nhật ký trong tù* sớm được dịch sang một số tiếng các dân tộc trong Liên Xô (trước đây).

Tiếp theo bản dịch tiếng Nga, *Nhật ký trong tù* sớm được dịch ra tiếng Anh và tiếng Pháp. Chỉ hai năm sau, năm 1962, Nhà xuất bản Ngoại văn ta đã công bố bản dịch tiếng Anh của Aileen Palmer (1915 - 1988), nhà văn nữ, nữ trí thức cách mạng Australia, và năm sau, 1963, bản dịch tiếng Pháp của Phan Nhuận (1909 - 1963), luật sư, Việt kiều yêu nước đã sống ở Paris. Bản dịch tiếng Pháp của Phan Nhuận đồng thời được Nhà xuất bản Pierre Seghers ở Paris xuất bản cùng năm ấy.

Dựa vào bản dịch tiếng Anh của Aileen Palmer, *Nhật ký trong tù* liền được tiến sỹ ngôn ngữ và Vụ trưởng Vụ Văn hoá dân gian Lào Thoong Chăm Onmanixôn dịch sang tiếng Lào, nhà văn Mianma Waung Swaan dịch sang tiếng Mianma... Bản dịch tiếng Anh của Aileen Palmer còn được Nhà xuất bản Mỹ Bantam Book xuất bản ở New York năm 1971 với số lượng lớn, phát hành rộng rãi ở Mỹ và Canada. Dựa vào bản dịch tiếng Pháp của Phan Nhuận, nhiều người ở các nước cũng lấy làm căn cứ dịch *Nhật ký trong tù* sang tiếng nước mình, như ông Namsrai, nhà ngoại giao Mông Cổ từng công tác ở Đại sứ quán Mông Cổ tại Paris, đã dịch ngay tập thơ này sang tiếng Mông Cổ vào đầu những năm 60 của thế kỷ trước. Bản dịch tiếng Pháp của Phan Nhuận từ đó được tái bản nhiều lần, năm 2007 vừa qua, Nhà xuất bản Thế giới đã phát hành bản in lần thứ 12.

Ngoài bản dịch tiếng Anh của Aileen Palmer, còn có các bản dịch tiếng Anh khác của một số dịch giả khác nhau. Bản dịch *Prison Diary* của Đặng Thế Bính (1923 - 2001), Nhà xuất bản Ngoại văn, 1985 - tái bản lần thứ 12, Nhà xuất bản Thế giới, 2006), bản dịch *Prison Diary* của 3 dịch giả Jenkins Christopher, Trần Khanh Tuyết và Huỳnh Sanh Thông in chung với *Prison notes* của Phan Bội Châu, do ông David G.Marr (Volume 1 Southeast Asia Translation Series) đứng tên, Ohio University Press, Athens, Ohio, 1978. Vào những năm 80 (thế kỷ trước), nhà thơ, dịch giả, cây bút tiểu luận phê bình văn học Mỹ nổi tiếng Kennesth Rexroth (1905 - 1982) cũng bắt tay vào dịch và đã để lại hơn 10 bản dịch các bài thơ trong *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh. Gần đây nhất, một người Mỹ khác, ông Steve Bradbury,

GS. TS. Trường Đại học Hawaii, Manoa, dạy tại Trung tâm Đại học Tổng hợp Dân tộc ở Đài Loan, nhà dịch thuật Hán văn, đã công bố bản dịch tập thơ *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh sang tiếng Anh (do Tinfish Press ấn hành ngày 20 tháng giêng 2004).

*Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh được dịch không phải một lần ở nhiều nước khác nhau. Ở Tiệp Khắc trước đây chẳng hạn: từ những năm 1960 - 1961 đã có các bản dịch của Dương Tất Từ và Jan Noha sang tiếng Czeck công bố trên các báo *Tvorba* (Sáng tạo), *Kvery* (Những bông hoa), *Rude pravo* (Quyền lợi đỏ)... bản dịch của Antonim Kolek (Nhà xuất bản Miền Trung Tiệp Khắc và Nhà sách Praha, 1973), bản dịch của Ivo Vaxiliep và Vladimira Corsak (Nhà xuất bản Kzasne Literaturny, Praha, 1985) và bản dịch ra tiếng Slovakia của Jan Mucka in trong *Koneny bambus neunvira* (*Cây tre bị thương nhưng không chết*), Bratislava, 1973.

Ở Mông Cổ, ngoài bản dịch dựa vào bản tiếng Pháp của Namsarai, Ulan Bato, 1962, còn có bản dịch trực tiếp từ tiếng Hán và tham khảo tiếng Việt của S.Dashtshevel, Ulan Bato, 1995 và bản của S.Dashtshevel và Tx Bararagtsaa, Ulan Bato, 2000. Hay ở Lào: sau bản dịch của Thoong Chăm Onmanixôn là bản dịch của nhà thơ Xôm xỉ Dexakhamphu, Hội Hữu nghị Lào - Việt, 1985, Cục Xuất bản phát hành Lào, 1990 và Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia (Hà Nội) và Phát hành Lào, 1998. Bản dịch *Nhật ký trong tù* sang tiếng Nhật được phổ biến rộng rãi trong giai đoạn cao trào ủng hộ Việt Nam chiến đấu chống xâm lược Mỹ: bản dịch của Akiyoshi Kikuo *Gokuchū Nikki* (*Nhật ký trong tù*), Nhà xuất bản Ziznka 1969, *Ho Chi Minh no shi to niki* (*Thơ và Nhật ký trong tù*), Nhà xuất bản Asahi Shimbun, Tokyo, 1970.

Vào năm 2003, báo chí ở ta đã thông báo rộng rãi về bản dịch sang tiếng Hàn của Ahn Kyong Hwan, Nhà xuất bản Jo Myco Minhnasa, Seoul 2003. Trước đó, tại Hàn Quốc cũng đã có một bản dịch trực tiếp *Nhật ký trong tù* từ nguyên bản Hán văn sang tiếng Hàn của Kim Sang Il, Nhà xuất bản "Suy nghĩ về tình yêu", Dongkuk, 2000.

Các nẻo đường mà dịch giả ở nhiều nước trên khắp hành tinh đã tìm đến với tác phẩm *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh thật muôn màu muôn vẻ. Chẳng hạn việc hai ông bà Erchard và Helga Sherner đã thực hiện bản dịch *Nhật ký trong tù* sang tiếng Đức. Hai ông bà là chuyên gia Hán học, đã từng sống và làm việc ở Trung Quốc, có dịp đi thăm miền Nam Trung Quốc và được biết câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh từng bị quân Quốc dân Đảng Tưởng Giới Thạch bắt bớ, giam cầm trong 2 năm 1942 - 1943. Năm 1961, tình cờ đọc được 4 bài thơ trích trong *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh đăng trên tạp chí *Thi ca* (Bắc Kinh) *Nghe gà gáy, Không ngủ được, Cảm tưởng đọc "Thiên gia thi"* và *Mới ra tù, tập leo núi* cùng lời giới thiệu về hoàn cảnh ra đời của các bài thơ, ông bà Sherner đã nảy ra ý định dịch thơ Hồ Chí Minh. Ông bà đã dịch ngay cả 4 bài thơ đưa vào tập *Thơ Hồ Chí Minh*, do Nhà xuất bản "Cuộc sống mới" Berlin ấn hành năm 1970. Từ đó, ông bà Sherner quyết tâm dịch toàn bộ tập *Nhật ký trong tù* trên cơ sở nguyên bản tiếng Hán do Nhà xuất bản Nhân dân Bắc Kinh ấn hành năm 1960, có tham khảo bản tiếng Pháp

của Nhà xuất bản Ngoại văn Hà Nội ấn hành năm 1971, bản tiếng Việt (kèm theo bản tiếng Hán của Nhà xuất bản Văn hoá, Hà Nội, 1960). Bản dịch của ông bà Sherner đã được Nhà xuất bản Volt và Welt, Berlin xuất bản năm 1976.

Người dịch *Nhật ký trong tù* sang tiếng Hung lại là một nhà thơ nổi tiếng - Weores Sandor (1913 - 1989). Weores Sandor đã từng nhiều lần được ứng cử giải Nobel, nhưng mãi cuối đời và thậm chí sau khi ông mất năm 1989, tài năng sáng tạo của ông mới được đánh giá đầy đủ. Vào những năm 60 của thế kỷ trước, trong cao trào ủng hộ Việt Nam chiến đấu, Giám đốc Nhà xuất bản Châu Âu của Hungari Đamokot Yanos đã thực hiện một chương trình lớn, dịch và giới thiệu văn học Việt Nam, từ *Truyện Kiều*, thơ Nguyễn Trãi, Hồ Chí Minh, đến các tác giả đương đại như Xuân Diệu, Huy Cận, Chế Lan Viên, và cả Trần Đăng Khoa... Ông Giám đốc Nhà xuất bản Châu Âu mời Weores Sandor dịch tác phẩm *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh. Trong lúc sáng tác của chính mình bị hạn chế xuất bản, nhà thơ nhận đơn đặt hàng và dành toàn bộ tâm huyết của mình cho việc hoàn thành bản dịch. Bản dịch của ông đã được ấn hành một cách trang trọng và được bạn đọc hoan nghênh, trở thành một sự kiện văn hoá lớn ở Hungari lúc đó.

Tiếp đến là nhà thơ Cuba Felix Pita Rodriguez.

Ngay trong chuyến thăm Việt Nam đầu tiên vào đầu những năm 1960, nhà thơ lớn Cuba Feliz Pita Rodriguez (1909 - 1992) được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh, ông có cảm hứng và đã sáng tác rất nhiều tác phẩm về Người. Những bài thơ của ông sáng tác về Người lập tức trở nên nổi tiếng, được đông đảo bạn đọc ghi nhớ: *Hồ Chí Minh - tên Người là cả một niềm thơ* (Hoàng Hiệp dịch ra tiếng Việt) hay sau này là bài thơ *Thủ đô Hà Nội nhớ Bác Hồ* (Xuân Diệu dịch). Và cũng ngay sau lần gặp ấy, nhà thơ Cuba đã bắt tay vào dịch tập thơ *Nhật ký trong tù* của Người. Nhà thơ dựa vào bản dịch tiếng Pháp của Phan Nhuận vừa được Nhà xuất bản Ngoại văn xuất bản (1963). Nhưng ông đề nghị Hội Nhà văn Việt Nam cử cho một chuyên gia Hán học giúp ông để ông có thể hiểu sâu và thật chính xác nguyên bản của Hồ Chủ tịch. Không ai khác là nhà thơ và nhà Hán học nổi tiếng Nam Trân đã tình nguyện cộng tác với Rodriguez. Suốt một tuần lễ, hai nhà thơ Cuba và Việt Nam đã ở tịt trong phòng khách sạn Thống Nhất (nay là khách sạn Sofitel) miệt mài làm việc. Bản dịch của Rodriguez đã hoàn thành sau khi ông trở về Cuba một thời gian và năm 1969 được xuất bản, được in lại và phổ biến ở Chilê và các nước châu Mỹ Latinh năm 2004, vừa đây, năm 2006, Nhà xuất bản Thế giới, Hà Nội cũng lại in lại.

Người dịch *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh sang tiếng Ruman lại là nhà ngoại giao đã nghỉ hưu, Constantin Lupeanu. Ông nguyên là Đại sứ nhiều năm công tác tại Việt Nam. Trong những năm công tác ở đây, ông đặc biệt thể hiện sự nhiệt tình, năng nổ và hoạt động không mệt mỏi trong việc tìm mọi biện pháp thúc đẩy các mối quan hệ hữu nghị nhiều mặt và đã đạt được nhiều thành công,

đặc biệt là trong lĩnh vực văn hoá - thông tin, giao lưu văn học - nghệ thuật. Giỏi tiếng Việt, có nhiều mối quan hệ thân tình với các nhà văn, nhà thơ Việt Nam, yêu văn thơ Việt Nam, ông cũng sớm bắt tay vào công việc nghiên cứu và dịch văn học Việt Nam. Ông đã từng dịch thành công thơ Hồ Xuân Hương sang tiếng Rumani. Và cuối cùng ông hoàn thành bản dịch *Nhật ký trong tù* năm 2005, bản dịch mới đây đã được xuất bản tại đất nước ông. Trong một hội thảo về *Nhật ký trong tù* được tổ chức tại Bucarest thủ đô Rumani, ở đó bản dịch của C.Lupeanu đã được đánh giá cao, được bạn đọc Rumani nồng nhiệt đón nhận.

Còn có thể nói về nhiều người dịch đáng kính khác, như dịch giả *Nhật ký trong tù* sang tiếng Italia, nữ nhà văn, học giả, nhà hoạt động phong trào phụ nữ cánh tả Italia nổi tiếng Joyee Lussu (1912 - 1998); dịch giả dịch *Nhật ký trong tù* sang tiếng Đan Mạch Vaga Sodergaard, năm nay đã 85 tuổi vẫn minh mẫn, hứng thú nhắc đến những ngày dịch tác phẩm này vào năm 1969 - 1970, trong những ngày tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa qua đời. Hay nhà thơ chiến sỹ Hy Lạp Yannis Ritsos (1909 - 1990).

Nhìn lại đôi nét nêu trên về công việc dịch văn học Việt Nam trong những năm gần đây, kết hợp với bức tranh dịch văn học Việt Nam nói chung mà trước đây chúng tôi đã có dịp đưa thông tin trong tham luận tại Cuộc gặp gỡ Quốc tế lần thứ nhất những người dịch văn học Việt Nam tổ chức vào tháng 12 năm 2002<sup>5</sup> và đôi nét chúng tôi dừng lại kỹ hơn một chút về chuyện dịch ở hai tác phẩm tiêu biểu ở hai thời điểm trong lịch sử phát triển của văn học Việt Nam: *Truyện Kiều* của Nguyễn Du và *Nhật ký trong tù* của Hồ Chí Minh, đến đây chúng tôi hy vọng được cùng mọi người rút ra những kết luận cần thiết.

Trước hết, qua đây, chúng ta có thể khẳng định một điều là: Văn học Việt Nam ta có nhiều thành tựu đáng kể, đáng được giới thiệu với bạn bè thế giới và thực tế là chính bạn bè thế giới cũng đã bắt đầu nhận ra điều đó.

Nhiều bạn bè khắp nơi không những quan tâm và nhận ra mà đã đóng góp công sức nghiên cứu, dịch giới thiệu các thành tựu văn học Việt Nam của chúng ta.

Ngay bản thân nhiều người trong chúng ta cũng đã ý thức rõ ràng về việc tự bản thân chúng ta cũng cần phải quảng bá, giới thiệu các thành tựu của văn học nước nhà, thành tựu của chung và của chính từng người chúng ta.

Điều kiện đã chín muồi để đẩy mạnh công việc dịch văn học Việt Nam giới thiệu càng ngày càng nhiều các thành tựu văn học của ta cho bạn bè thế giới, góp phần làm giàu thêm cho kho tàng văn hoá nhân loại.

Có điều, để tiến hành công việc rõ ràng thì mọi việc phải được bàn cụ thể và đã đến lúc không phải chỉ là việc làm đa phần là tự phát như hiện trạng mà cần có một chủ trương rộng lớn và có sự đầu tư xứng đáng. Thực ra, tôi chỉ là người nhắc lại ý kiến của không ít chuyên gia có uy tín đã phát biểu nhiều lần công khai, đưa ra những biện pháp cụ thể, hoặc giới thiệu kinh nghiệm ở khắp nơi người ta đã làm.

Xin nhắc lại hai bài báo cùng đăng trên một trang *Văn nghệ* cách đây mới gần 2 năm<sup>6</sup>. Giáo sư – dịch giả, chuyên gia ngữ văn Huy Liên trong bài *Những điều kiện tiên quyết để đưa văn chương Việt Nam ra thế giới* đã tóm tắt trong hai điểm:

1) Có kinh phí và nguồn tài trợ lớn dành cho dịch thuật và giới thiệu văn chương Việt Nam.

2) Có một đội ngũ các chuyên gia giỏi về ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam cũng như ngôn ngữ và văn hoá thế giới (trong xu thế toàn cầu hoá về kinh tế – văn hoá, không thể giao tiếp với thiên hạ nếu không hiểu người ta đến một trình độ nhất định). Về kinh tế, Huy Liên đã cho một con tính cụ thể: Muốn có một bản dịch tác phẩm khoảng 300 trang sang tiếng Anh thì kinh phí cho người dịch tối thiểu phải bỏ ra là 20.000.000đ. Và muốn bản dịch được bạn đọc nước ngoài đón nhận thì phải có bàn tay của chuyên gia ngữ văn – nhà văn. Đó là kinh nghiệm từ thành công của bản dịch tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh do nhà văn Úc Frank Palmos thực hiện, và từ việc làm của Nhà xuất bản Curbstone và nhà văn Mỹ Wayne Kerin... Trong bài *Rumani 200.000 EURO cho xuất bản văn chương*, nhà văn – dịch giả Phạm Viết Đào đã nêu kinh nghiệm Rumani. Hội Nhà văn Rumani đã khởi xướng nhiều dự án văn chương nhằm tôn vinh văn hoá đọc, tôn vinh giới cầm bút và tạo điều kiện cho các nhà văn Rumani có điều kiện giao lưu với thế giới bên ngoài, đồng thời nhằm quảng bá hình ảnh Rumani ra với thế giới.

Việc Hội Nhà văn Việt Nam có sáng kiến và tổ chức được cuộc gặp gỡ quốc tế đầu tiên những người dịch văn học Việt Nam vào năm 2002, ít nhiều cũng đã có ích. Từ đó đến nay đã được 6 năm rồi. Tại sao không rút kinh nghiệm từ một hoạt động hữu ích ấy mà tiếp tục tổ chức những hoạt động tương tự, để tác động đến việc tập hợp đông viên đội ngũ những người dịch văn học Việt Nam ở khắp nơi, cùng với những hoạt động khoa học như các hội thảo quốc tế Việt Nam học như thế này, góp phần đẩy mạnh hơn nữa công việc quảng bá các thành tựu văn học của chúng ta, cũng như hình ảnh chung của đất nước Việt Nam ta?

#### CHÚ THÍCH

- <sup>1</sup> *Đến với bạn bè: Kỷ yếu cuộc gặp gỡ quốc tế lần thứ nhất những người dịch văn học Việt Nam*, Hà Nội, 2002 (18 - 21/12/2002), Hội đồng Văn học dịch, Hội Nhà văn Việt Nam, 2003.
- <sup>2</sup> E. Nordemann, *Quảng Tập Viêm văn*, NXB Hội Nhà văn – Trung tâm Văn hoá, Ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội, 2006, tr. 362.
- <sup>3</sup> Phạm Đan Quế, *“Truyện Kiều” và những kỷ lục*, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2005, tr.41.
- <sup>4</sup> Xem bản thống kê, *Thư mục bản dịch “Nhật ký trong tù” dịch và xuất bản ở các nước*, trong: Thuý Toàn, *Những người dịch và đôi điều quanh chuyện dịch “Nhật ký trong tù”*, NXB Nghệ An, 2007, tr. 371 – 374, và, Thuý Toàn, *Đi tìm tác giả những bản dịch “Nhật ký trong tù” sang tiếng Anh*, *Văn nghệ công an*, số 80 (180), 19/5/2008.

- <sup>5</sup> *Đến với bạn bè: Ký yếu cuộc gặp gỡ quốc tế lần thứ nhất những người dịch văn học Việt Nam, tldd, tr. 17 – 34.*
- <sup>6</sup> *Văn nghệ, số 40, 7/10/2006, tr. 13.*